

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2023/DS-ST

Ngày: 05 - 9 - 2023

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thúy Nguyên

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm

Bà Trần Vĩnh Hạnh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trương Vũ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy tham gia phiên tòa:*
Ông Tạ Bá Nhịn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 31/TLST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 277/2023/QĐXX-ST ngày 03 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V.

Địa chỉ: số H L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc: Tầng C số C N, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền Ông Nguyễn Hoàng T - văn bản ủy quyền ngày 10/9/2020.

Địa chỉ: Tầng E, Tòa nhà B, đường C, phường A, quận B, thành phố Cần Thơ. Có đơn xin vắng mặt.

2. Bị đơn: 1. Ông Vũ Thế H, sinh năm 1963. Vắng mặt.

2. Bà Hồ Ngọc M, sinh năm 1965. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: 2, đường B, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại bản tự khai nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V trình bày: Ngày 21/5/2015 ông Vũ Thế H1 và bà Hồ Ngọc M, đã ký khế ước nhận nợ lần 01/số: HLI/15/0164/HDTD ký ngày 21/5/2015 số tiền nhận nợ: 200.000.000 đồng, giải ngân vào tài khoản của khách hàng mở tại V1. Mục đích vay tiêu dùng. Thời hạn vay 120 tháng (từ ngày 23/5/2015 đến ngày 23/5/2025); lãi suất giải ngân: 9.9% năm; cố định trong 12 tháng đầu tiên; sau đó điều chỉnh định kỳ 3 tháng/lần bắt đầu từ 23/5/2016 sẽ được điều chỉnh bằng lãi suất tiết kiệm 24 tháng trả lãi sau bậc cao nhất của bên Ngân hàng đang áp dụng tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 4%/ năm. Trả nợ gốc cho bên Ngân hàng theo định kỳ 01 tháng/ lần, số tiền nợ gốc mà bên vay phải trả mỗi kỳ là 1,667,000 đồng (một triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) và phải trả lãi phát sinh hàng tháng. Thời điểm vi phạm từ ngày 24/6/2019. Nguyên nhân phát sinh tranh chấp là khách hàng không thanh toán nợ gốc và lãi hàng tháng.

Quá trình thực hiện hợp đồng thì khách hàng đã thanh toán tạm tính đến ngày 05/9/2023 nợ gốc là 80.016.000 đồng, nợ lãi: 33.628.979 đồng. Hình thức thanh toán là thu nợ từ tài khoản của khách hàng mở tại V1. Tổng nợ tạm tính đến ngày 05/9/2023 là: 198.820.200 đồng, gồm gốc 119.984.000 đồng, nợ lãi: 78,836,200 đồng.

Để đảm bảo cho khoản vay nêu trên, ông Vũ Thế H và bà Hồ Ngọc M với Ngân hàng TMCP V đã ký hợp đồng thế chấp QSDĐ: HLI/15/0164/HDTC ký ngày 21/5/2015. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BN 155722, sổ vào sổ cấp GCN: CH 03661 do UBND quận B, thành phố C cấp ngày 21/3/2013; thửa đất số 49; tờ bản đồ: 56; diện tích 59,5m², tọa lạc B, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

- Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn ngày 24/9/2016.

Ngày 24/9/2016 ông Vũ Thế H và bà Hồ Ngọc M đã ký Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ dịch vụ ngân hàng Đ và vay vốn: 25.000.000 đồng, giải ngân vào tài khoản của khách hàng mở tại V1. Mục đích vay tiêu dùng. Thời hạn vay 60 tháng(từ ngày 24/9/2016 đến 24/9/2021); lãi suất giải ngân: 20% năm, sau đó chỉnh lãi suất theo quy định của V1 theo từng thời kỳ, trả nợ gốc và lãi cho bên ngân hàng theo định kỳ 01 tháng/lần. Thời

điểm vi phạm từ ngày 27/6/2019. Nguyên nhân phát sinh tranh chấp là khách hàng không thanh toán lãi hàng tháng và trả nợ gốc vào cuối kỳ thanh toán.

Quá trình thực hiện hợp đồng thì khách hàng đã thanh toán tạm tính đến ngày 05/9/2023 nợ gốc là: 10.261.413 đồng, nợ lãi: 7.741,220 đồng. Hình thức thanh toán là thu hồi nợ từ tài khoản của khách hàng mở tại V1. Tổng nợ tạm tính đến ngày 05/9/2023 là: 33.250.989 đồng, gồm gốc 14.738.587 đồng, nợ lãi: 18.512.402.

- Yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Vũ Thế H và bà Hồ Ngọc M phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V ngay một lần số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 05/9/2023 là 230.071.190 đồng, gồm gốc: 134.722.587 đồng, nợ lãi: 97.348.603 đồng.

Ngoài ra, kể từ ngày 06/9/2023 trở đi ông Vũ Thế H và bà Hồ Ngọc M còn phải tiếp tục chịu lãi, lãi quá hạn phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng đã đăng ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho nguyên đơn ngân hàng.

Yêu cầu ông Vũ Thế h và bà Hồ Ngọc M phải có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng số tiền 3.000.000 đồng(ba triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ Ngân hàng đã ứng trước.

Trường hợp ông Vũ Thế H và bà Hồ Ngọc M không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán khoản nợ gốc và lãi phát sinh thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp của ông Vũ Thế H và bà Hồ Ngọc M để thu hồi toàn bộ nợ vay.

Tại bản tự khai bị đơn bà Hồ Ngọc M trình bày:

Thừa nhận có vay ngân hàng theo Hợp đồng vay số HLI/15/0164/HDTD ký ngày 21/5/2015 số tiền vay: 200.000.000 đồng, thời hạn vay 120 tháng và Hợp đồng ngày 24/9/2016 số tiền vay 25.000.000 đồng.

Tổng nợ gốc vay và lãi tại ngân hàng tạm tính đến ngày 05/4/2022 là nợ gốc là 134.722.587 đồng, nợ lãi 87.429.205 đồng, Tổng cộng: 220.151.792 đồng.

Số tiền gốc và nợ lãi trên tôi đồng ý trả nếu tôi không khả năng thanh toán thì đồng ý cho cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BN155722, sổ vào sổ cấp GCN: 03661 do UBND quận B, thành phố Cần Thơ, cấp ngày 21/3/2013. 556 Đường B, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của BLTTDS.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, cũng như qua lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa. Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn ngân hàng V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn Ngân hàng Thương Mại Cổ phần V (gọi tắt là Ngân hàng) khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Vũ Thế h và bà Hồ Ngọc M thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết nên xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Nên căn cứ vào các quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần hai nhưng vắng mặt theo Khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2016

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Về số nợ gốc và lãi suất

Căn cứ Hợp đồng tín dụng số HLI/15/0164/HDTD ký ngày 21/5/2015, Ngân hàng đã ký với ông Vũ Thế H và bà Hồ Ngọc M số nợ gốc 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) và Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 24/9/2016 số nợ gốc là 25.000.000 (hai mươi lăm triệu)

Căn cứ Bản sao kê hoạt động của khách hàng vay thì ông H, bà M đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi cho ngân hàng.

Như vậy ông H, bà M đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ cho ngân hàng theo thỏa thuận nên nguyên đơn có yêu cầu khởi kiện buộc bị đơn trả nợ gốc, lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (05/9/2023) 230.071.190 đồng (trong đó, gốc: 134.722.587 đồng, nợ lãi: 97.348.603 đồng). Xét tại bản tự khai ngày 20/4/2023 thừa nhận nợ gốc và nợ lãi như nguyên đơn đã trình bày, do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở nên chấp nhận.

[2.2] Về tài sản thế chấp

Căn cứ Hợp đồng thế chấp QSDĐ: HLI/15/0164/HDTC ký ngày 21/5/2015 Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BN 155722, sổ vào sổ cấp GCN: CH 03661 do UBND quận B, thành phố C cấp ngày 21/3/2013; thửa đất số 49; tờ bản đồ: 56; diện tích 59,5m², tọa lạc tại đường B, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ Hợp đồng thế chấp tài sản số HLI/15/0164/HDTC ký ngày 21/5/2015 công chứng tại Văn phòng C thành phố Cần Thơ, địa chỉ: A T, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ và đơn đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng Đăng ký Quyền sử dụng đất quận B, thành phố Cần Thơ ngày 21/5/2015.

Các tài sản thế chấp trên đã được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai quận B, thành phố Cần Thơ. Do đó, trường hợp bị đơn ông H, bà M không trả đủ nợ cho ngân hàng thì ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ là có căn cứ nên chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng khác:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên các bị đơn phải chịu án phí theo quy định. Tuy nhiên, ông H thuộc người cao tuổi (60 tuổi) nên được miễn theo quy định pháp luật. Riêng bị đơn bà M phải chịu án phí theo quy định. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã dự nộp.

- Chi phí thẩm định tại chỗ: 3.000.000 đồng. Bị đơn phải chịu, nguyên đơn đã thực hiện xong nên bị đơn có nghĩa vụ trả lại nguyên đơn số tiền này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 157; Khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V đối với bị đơn ông Vũ Thế H và bà Hồ Ngọc M về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

[1.1] Buộc bị đơn ông Vũ Thế H và bà Hồ Ngọc M có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V tổng tiền gốc và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (05/9/2023) là 230.071.190 đồng (hai trăm ba mươi triệu không trăm bảy mươi một nghìn một trăm chín mươi đồng), trong đó, gốc: 134.722.587 đồng (một trăm ba mươi bốn triệu bảy trăm hai mươi hai nghìn năm trăm tám mươi bảy đồng), nợ lãi: 97.348.603 đồng (chín mươi bảy triệu ba trăm bốn mươi tám nghìn sáu trăm lẻ ba đồng). Ngoài ra, ông H, bà M phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng cấp tín dụng ngày 21/5/2015 và Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn ngày 24/9/2016 do ông H, bà M đã ký kết với nguyên đơn ngân hàng cho đến khi trả dứt số nợ trên.

[1.2] Về tài sản thế chấp: nếu ông H và bà M không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì nguyên đơn ngân hàng thương mại cổ phần V có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự phát mãi, kê biên Tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp đã ký ngày 21/5/2015 để ngân hàng thu hồi nợ.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng khác:

[2.1] Án phí dân sự sơ thẩm là 11.503.559 (mười một triệu năm trăm lẻ ba nghìn năm trăm năm mươi chín đồng) các bị đơn phải chịu, ông H được miễn,

riêng bị đơn bà M phải chịu 5.751.779 đồng (năm triệu bảy trăm năm mươi một nghìn bảy trăm bảy mươi chín đồng).

Nguyên đơn ngân hàng được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.948.120 (bốn triệu chín trăm bốn mươi tám nghìn một trăm hai mươi đồng) theo biên lai thu số 0002942 ngày 05/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

[2.2] Chi phí tố tụng là 3.000.000 đồng, bị đơn ông H và bà M phải chịu – nguyên đơn đã thực hiện xong nên bị đơn ông H và bà M có nghĩa vụ trả lại nguyên đơn ngân hàng số tiền này.

[3] Về quyền kháng cáo:

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Chi cục THA Q. BT;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thúy Nguyên